

BÀI TẬP PHP & MYSQL

PHP (viết tắt hồi quy "PHP: Hypertext Preprocessor") là một ngôn ngữ lập trình kịch bản hay một loại mã lệnh chủ yếu được dùng để phát triển các ứng dụng viết cho máy chủ, mã nguồn mở, dùng cho mục đích tổng quát. Nó rất thích hợp với web và có thể dễ dàng nhúng vào trang HTML. Do được tối ưu hóa cho các ứng dụng web, tốc độ nhanh, nhỏ gọn, cú pháp giống C và Java, dễ học và thời gian xây dựng sản phẩm tương đối ngắn hơn so với các ngôn ngữ khác nên PHP đã nhanh chóng.

Module 1: Giới thiệu ngôn ngữ lập trình PHP

Cách nhúng mã PHP vào trang HTML

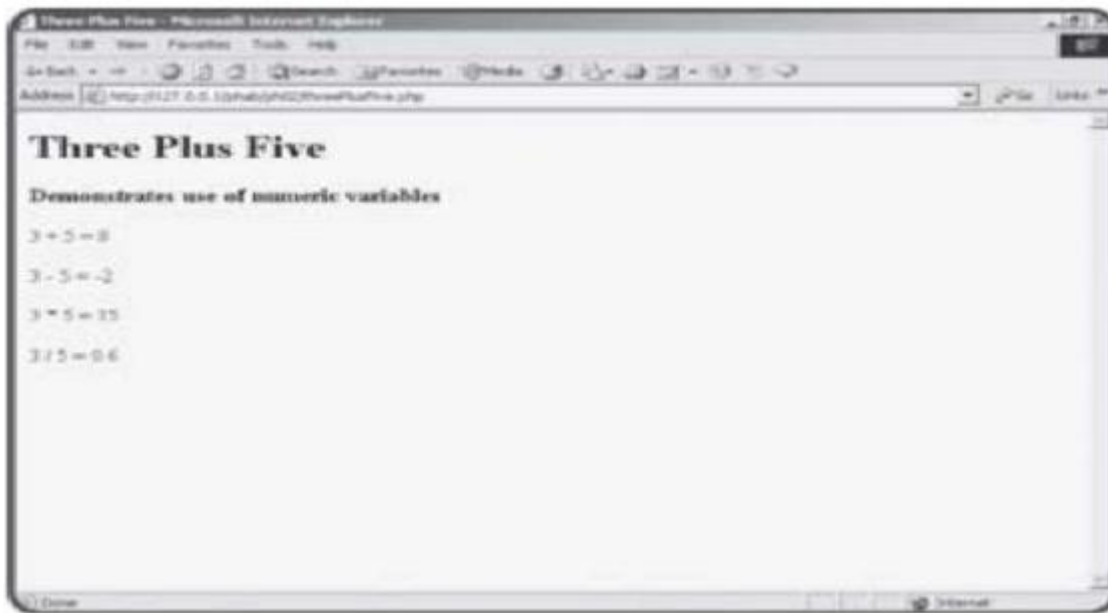
1. <html>
2. <head>
3. <title>Mã mẫu</title>
4. </head>
5. <body>
6. <?php
7. echo "Welcome to PHP!";
8. ?>
9. </body>
10. </html>

Yêu cầu:

- ✓ Máy tính phải được cài đặt WampServer hoặc Xampp
- ✓ Phần mềm thiết kế Web Dreamweaver hoặc VSCode

Bài 1: Sử dụng ngôn ngữ PHP viết trang Web xuất thông tin sinh viên bao gồm: Họ và tên, ngàytháng năm sinh, lớp...

Bài 2: Sử dụng ngôn ngữ PHP viết trang Web thực hiện các phép tính cộng, trừ, nhân, chia và xuất kết quả ra màn hình từ hai biến cho trước (\$x=3, \$y=5)



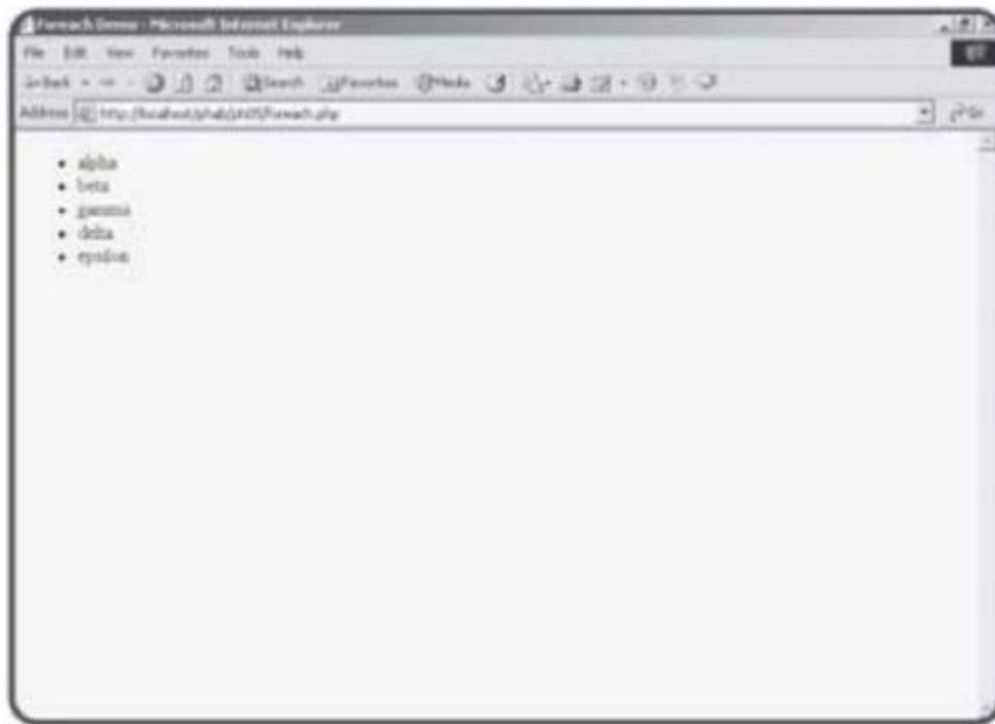
Bài 3:Viết chương trình cho phép đưa số ngẫu nhiên vào mảng có độ dài là n phần tử cho trước,xây dựng hàm thực hiện các yêu cầu sau:

- ✓ Nhập mảng;
- ✓ Xuất mảng lên trang Web;
- ✓ Đếm tổng số chẵn có trong mảng;
- ✓ Đếm tổng của các số lẻ có trong mảng;
- ✓ Xuất ra giá trị lớn nhất, giá trị nhỏ nhất của mảng;
- ✓ Xuất đảo ngược các giá trị trong mảng.

Gợi ý:

- Sử dụng hàm rand() để tạo giá trị ngẫu nhiên.
- Rand(x,y) tạo giá trị ngẫu nhiên trong đoạn x,y.

Bài 4:Xử dụng foreach để duyệt mảng và xuất các giá trị như sau:



Gợi ý:

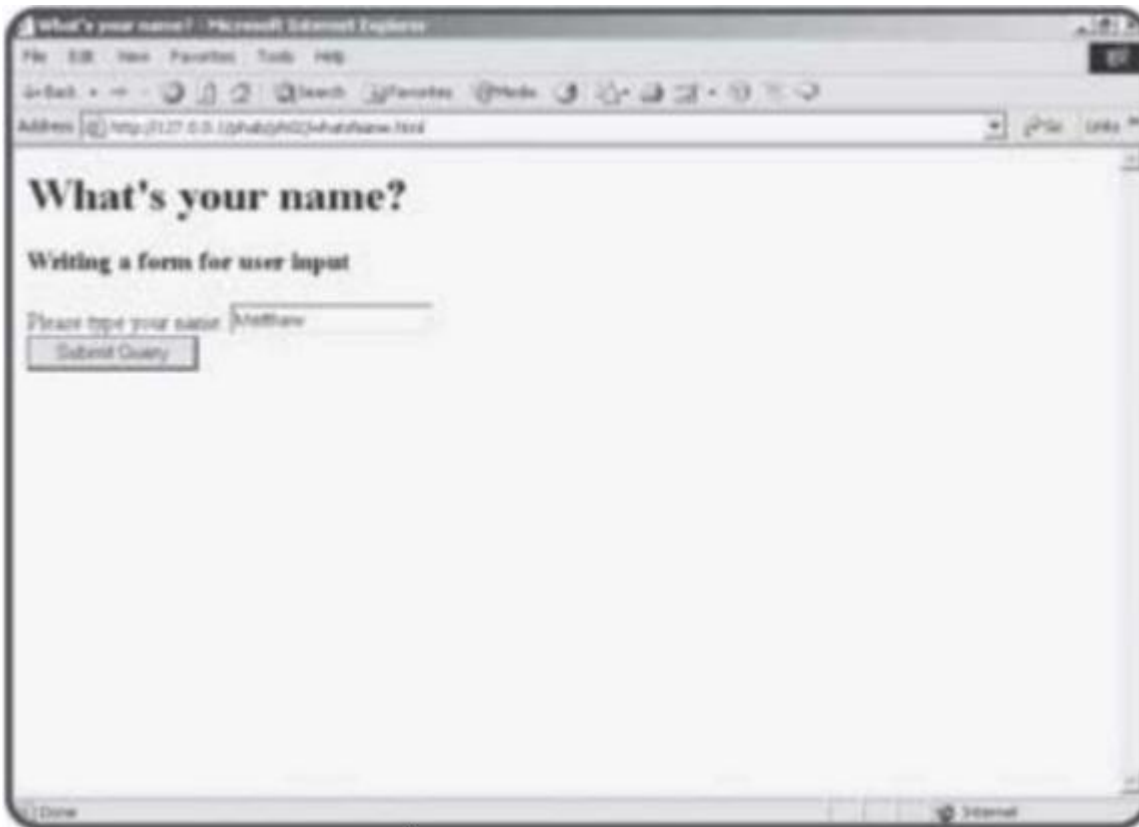
➤ `$list = array("alpha", "beta", "gamma", "delta", "epsilon");`

Module 2: Các xử lý trên Form và truyền dữ liệu

Bài 1: Truyền dữ liệu qua Form

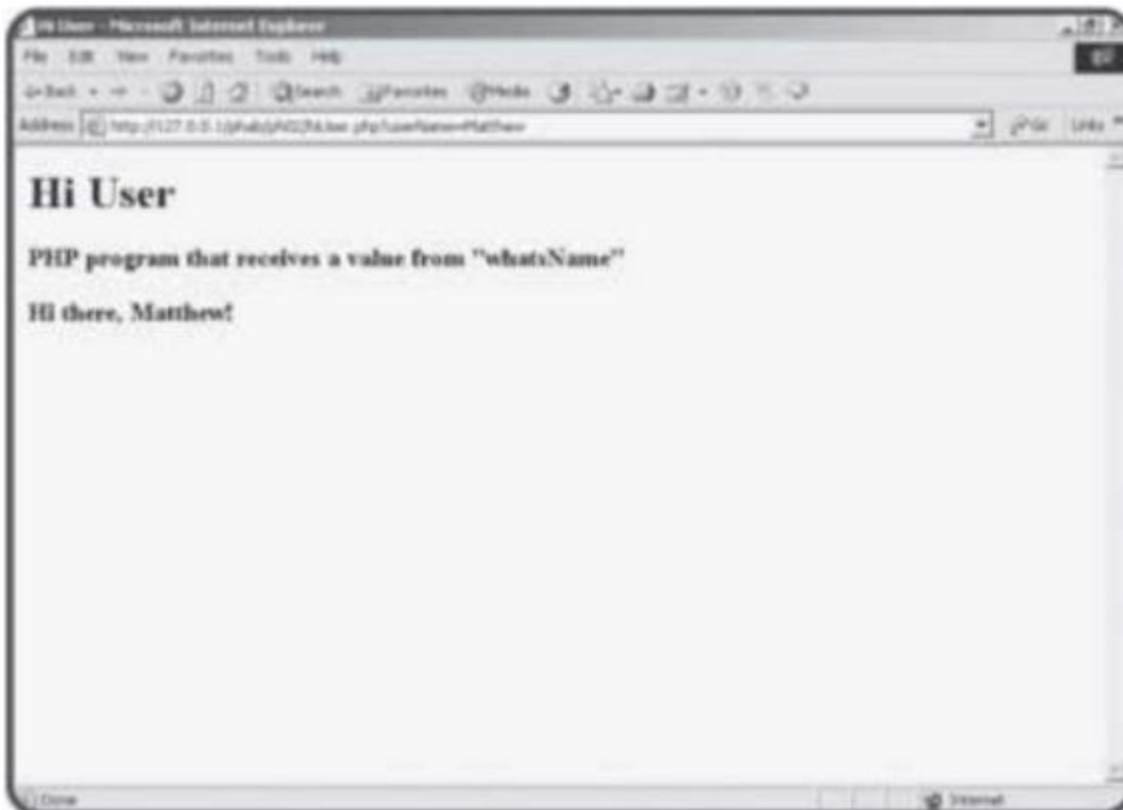
Sử dụng ngôn ngữ lập trình PHP viết trang Web trả lời câu hỏi theo yêu cầu như sau:

Tạo trang `whatsName.php` như sau:



Yêu cầu xử lý: Trang Web yêu cầu người dùng nhập “tên người dùng”, sau khi người dùng đã nhập tên theo yêu cầu và bấm nút Submit Query thì tên của người dùng được xuất ở trang thứ hai có kèm theo các câu chào hỏi.

Tạo trang hiUser.php xuất tên người dùng kèm theo lời chào:




Gợi ý: Sử dụng phương thức \$_REQUEST["userName"] hoặc \$_POST["userName"] để lấy giá trị truyền từ trang whatsName.php.

Bài 2:Sử dụng hàm và biểu thức điều kiện trong ngôn ngữ lập trình PHP

Xây dựng trang Web đăng nhập với UserName mặc định là admin, PassWord mặc định là123456. Khi người dùng nhập thông tin gồm UserName và PassWord thì chương trình sẽ kiểm tra nếu đúng sẽ xuất ra dòng chữ “Welcome Admin!” còn sai xuất ra dòng chữ “You are not Admin!”.

Trang login.php:



A login form with a light blue background. It contains two input fields: "User Name" and "Password". Below the fields are two buttons: "Hủy" (Cancel) and "Đăng nhập" (Login).

Trang dologin.php

Xử lý dữ liệu được truyền từ trang login.html

Bài 3:Xây dựng trang Web thực hiện các phép tính (cộng, trừ, nhân, chia) cho hai số được nhập trực tiếp vào Textbox.

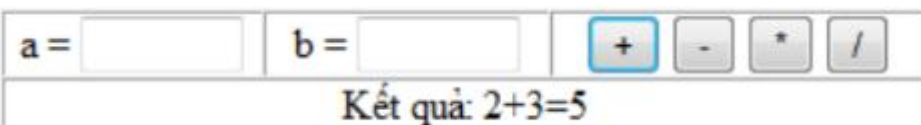
Trang input.php chứa Form với các thành phần như sau:



A form for inputting two numbers, a and b, and selecting an operation. It has two input fields for a and b, followed by four buttons: "+", "-", "*", and "/". Below these is a large empty box for the result.

Yêu cầu xử lý: Khi người dùng nhập các giá trị vào a và b rồi bấm cộng, trừ, nhân hoặc chia thì giá trị được đẩy qua trang xử lý process.php chứa các hàm tính cộng, trừ, nhân, chia được xây dựng riêng biệt. Trang process.php có nhiệm vụ phải phân biệt được người sử dụng bấm nút nào để sử dụng hàm cho tương ứng. Sau khi tính toán xong kết quả sẽ được gửi trả lại trang input.html và xuất ra bên dưới.

Kết quả xuất ra như sau:



The same form as before, but now it shows the result of the calculation: "Kết quả: 2+3=5".

Bài 4: Viết chương trình tính tổng của dãy sau:

$1+2+3+\dots+n$ với n được nhập từ Form

Bài 5: Viết chương trình tính giai thừa của một số được nhập từ Form

Module 3: Các xử lý trên Form và truyền dữ liệu (tt)

Bài 1: Truyền dữ liệu không qua Form

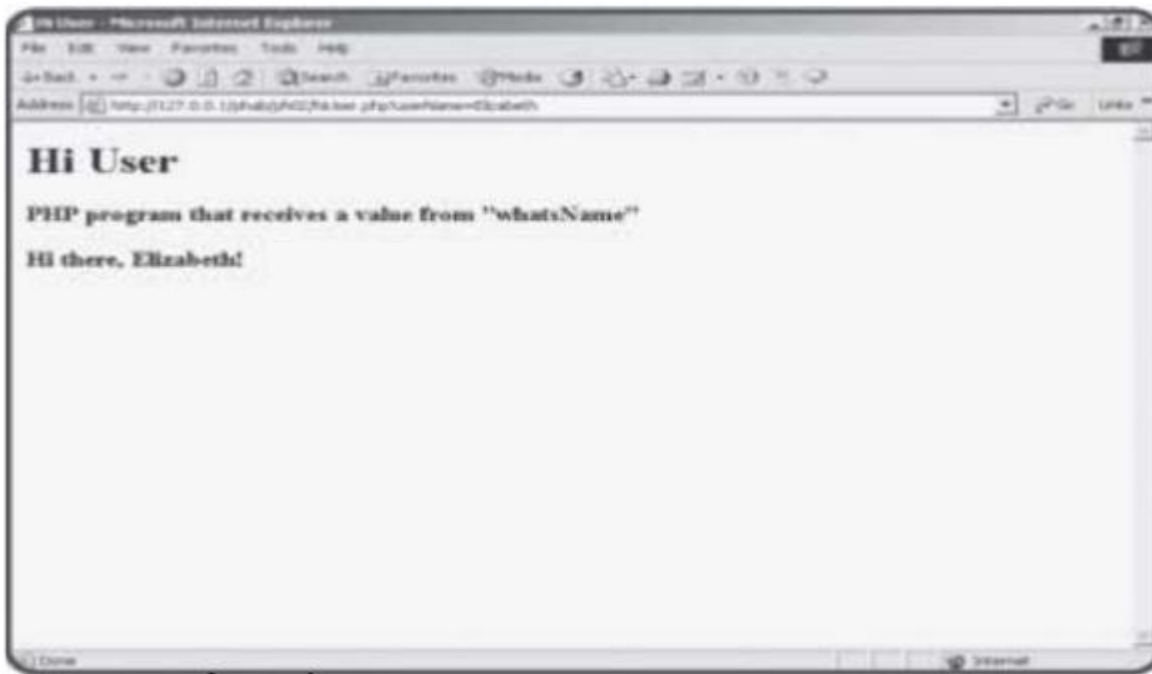
Sử dụng ngôn ngữ lập trình PHP xây dựng trang Web linkDemo.html chứa nội dung là tên của các tác giả Elizabeth, Lynda...được liên kết đến trang auther.php

Trang linkDemo.php:



Yêu cầu xử lý: Khi người dùng click vào các đường liên kết là tên các tác giả thì dữ liệu (chính là tên tác giả) được chuyển qua trang auther.php và được xuất kèm theo lời chào.

Trang auther.php:



Gợi ý: Sử dụng URL để truyền dữ liệu (Using a URL to Embed Form Data)

`http://127.0.0.1/phab/ph02/hiUser.php?userName=Andy` Working with Multiple Field Queries: `National Weather Service Forecast`

Bài 2: Viết chương trình xuất ra bảng (table) với hàng được nhập từ Form

STT	Loại CPU	Thông Số Kỹ Thuật	Giá Thành
1			
2			
3			

Lưu ý: Sử dụng CSS (class) để định dạng cho bảng.

Bài 3: Xây dựng trang `img.php` cho phép người dùng chọn hình từ thư mục trên máy tính, chọn độ lớn hình 200x200, 300x300, 400x400 (sử dụng combobox) từ form và nhấn submit thì hình ảnh sẽ xuất hiện ở trang `showimg.php` với định dạng kích thước như đã chọn.

Bài 4: Đọc các thành phần của Form (Reading Input from Other Form Elements):

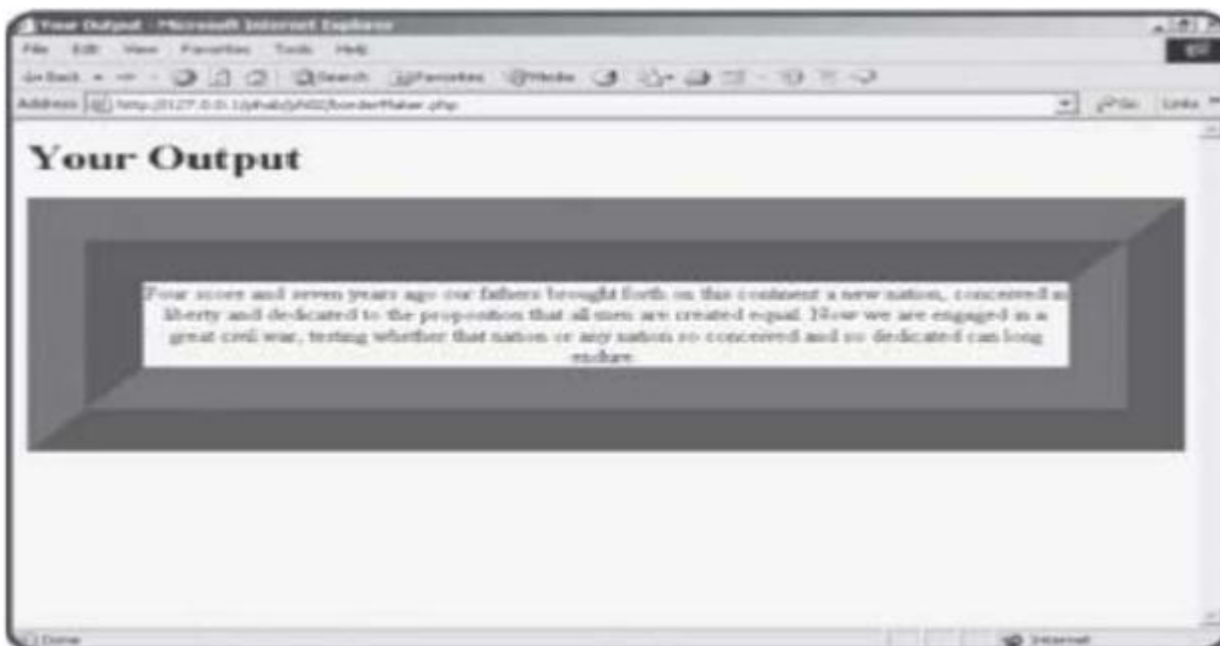
Xây dựng trang Web chứa nội dung là một đoạn văn bất kỳ, bên dưới chứa các thành phần cho phép người dùng chọn các định dạng cho đoạn văn:

Trang `borderMaker.php` như sau:



Xây dựng trang borderMaker.php:

Cho phép xuất ra các định dạng được chọn từ trang borderMaker.php như sau:



Module 4: Làm việc với Session, Cookie, File

Bài 1: Xây dựng ứng dụng Web cho phép sử dụng hàm được tạo từ file riêng (include() hay require()).

Xây dựng trang Web cho phép xuất ngày tháng hiện tại của máy tính theo các định dạng sau: 2009/05/11, 05.11.2009, 11-05-2009.

Yêu cầu: Xây dựng trang Web xuất kết quả riêng, xây dựng hàm nằm trong file php hayphp.inc riêng. Hàm xuất ngày tháng năm hiện hành sẽ được tham chiếu từ trang Web xuấtkết quả thông qua include() hay require().

Bài2: Xây dựng ứng dụng Web cho phép người dùng upload dữ liệu lên thư mục DATA được tạo sẵn. Xây dựng ràng buộc giới hạn người dùng chỉ cho upload những file hình ảnh và có dung lượng <1MB.

Bài 3: Làm việc với Cookie

- ✓ Viết chương trình cho phép trình duyệt lưu biến Cookie có tên là tên sinh viên, giá trị là họ tên đầy đủ của sinh viên.
- ✓ Thiết lập thời gian tồn tại cho cookie là một giờ.
- ✓ Viết chương trình xuất biến cookie.

Bài 4: Làm việc với Session

Viết ứng dụng đăng nhập với mặc định username là admin, password là 123456.

Yêu cầu:

- ✓ Khi người dùng nhập sai password thì báo đăng nhập không thành công và yêu cầu đăng nhập lại.
- ✓ Khi người dùng đăng nhập thành công thì chuyển qua trang thông báo đăng nhập thành công.

Lưu ý: Nếu người dùng gõ trực tiếp địa chỉ trang thông báo đăng nhập thành công thì chương trình phải chuyển hướng người dùng sang trang đăng nhập.

Bài 5: Làm việc với File (Working with Files)

Viết chương trình cho phép ghi đoạn văn sau thành file filetext.txt

Why is my verse so barren of new pride,
So far from variation or quick change?
Why with the time do I not glance aside
To new-found methods, and to compounds strange?
Why write I still all one, ever the same,
And keep invention in a notèd weed,
That every word doth almost tell my name,
Showing their birth, and where they did proceed?
O! know sweet love I always write of you,

And you and love are still my argument;
So all my best is dressing old words new,
Spending again what is already spent:
For as the sun is daily new and old,
So is my love still telling what is told.

- ✓ Viết chương trình cho phép mở file filetext.txt và ghi thêm nội dung “Faculty of CSE”.
- ✓ Viết chương trình cho phép mở file filetext.txt và xuất kết quả lên trang Web.

Bài 6: Xây dựng hàm đếm số lần truy cập vào Website với kết quả được cộng dồn và lưu xuống file text